TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 14/02/2025
V/v:"Hủy kết hôn trái pháp luật, tranh chấp về nuôi con khi hủy kết hôn trái pháp luật "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoa Thị Vân và bà Phạm Thị Hòa

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên

Ngày 14/02/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 88/2024/TLST- HNGĐ ngày 16/10/2024 về việc "Hủy kết hôn trái pháp luật, tranh chấp về nuôi con khi hủy kết hôn trái pháp luật" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 06/01/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/QĐST-HNGĐ ngày 21/01/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Liều Thị L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Lý Sùng P - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt lần 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/10/2024, bản tự khai ngày 16/10/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Liều Thị L trình bày:

Năm 2007 chị và anh Lý Sùng P, sinh ngày 01/01/1990 về chung sống với nhau, được gia đình hai bên tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán ở địa phương và có thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai, vào sổ số 02 ngày 11/01/2007. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống chị Liều Thị L được biết, do có sự nhầm lẫn nên khi làm thủ tục kết hôn anh Lý

Sùng P đã kê khai sai thông tin của anh là Lý A P, sinh ngày 01/01/1988, nên tại thời điểm đăng ký kết hôn thì đảm bảo độ tuổi theo quy định. Tuy nhiên trên thực tế căn cứ giấy khai sinh, căn cước công dân, xác nhận thông tin về nơi cư trú...thì anh Lý Sùng P, sinh ngày 01/01/1990. Do đó khi kết hôn, anh Lý Sùng P mới 17 tuổi 10 ngày, đã vi phạm điều kiện kết hôn là chưa đủ độ tuổi kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000.

Sau khi kết hôn chị và anh Lý Sùng P chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính do anh Lý Sùng P đi làm ăn xa, thỉnh thoảng mới về, theo chị anh Lý Sùng P có mối quan hệ ngoài luồng với người phụ nữ khác nên từ đó anh không quan tâm đến vợ con, vợ chồng trở lên xa cách, không còn có sự quan tâm chia sẻ với nhau, giữa chị và anh Lý Sùng P không còn thống nhất được với nhau về quan điểm sống, cách nuôi dạy con chung cũng như xây dựng kinh tế gia đình. Chị cũng đã nhiều lần khuyên nhủ, động viên anh P sửa đổi nhưng anh P không nghe và không quan tâm đến gia đình, vợ con. Đến cuối năm 2022, mâu thuẫn trở lên trầm trọng không khắc phục được nên chị và anh Lý Sùng P đã tự sống ly thân nhau, trong thời gian sống ly thân hai bên không còn quan tâm thăm hỏi đến nhau. Đến nay, tuy chị và anh Lý Sùng P đã có đủ điều kiện kết hôn, nhưng xét thấy mâu thuẫn giữa chị và anh Lý Sùng P không khắc phục được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý Sùng P, sinh ngày 01/01/1990.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị và anh Lý Sùng P có ba người con chung là Lý Thị C, sinh ngày 02/6/2009; Lý Thị G, sinh ngày 28/10/2011 và Lý Mạnh H, sinh ngày 22/02/2014, cả ba cháu đều khỏe mạnh và phát triển bình thường. Khi ly hôn chị Liều Thị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả ba cháu đến tuổi trưởng thành và chị không yêu cầu anh Lý Sùng P phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị và anh Lý Sùng P không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Trong thời gian chung sống, chị và anh Lý Sùng P không có nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Lý Sùng P, trong quá trình giải quyết vụ án, anh vắng mặt không có lý do Tòa án đã tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng anh Lý Sùng P vẫn không có văn bản trả lời ý kiến và không có mặt theo giấy triệu tập.

Tại biên bản ghi ý kiến của con chưa thành niên ngày 29/11/2024 các cháu Lý Thị C, cháu Lý Thị G và cháu Lý Mạnh H đều có nguyện vọng được mẹ đẻ là chị Liều Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục.

Về việc cung cấp tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án, nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng cứ về nhân thân, địa chỉ thường trú, chứng cứ chứng minh về việc có đăng ký kết hôn và có con chung, chứng cứ chứng minh mâu thuẫn gia đình, công việc và thu nhập ổn định. Bị đơn không cung cấp tài liệu chứng cứ gì.

Đối với vụ án này Toà án không tiến hành hoà giải được về quan hệ hôn nhân, nuôi dưỡng chăm sóc con chung. Vì chị Liều Thị L có đơn từ chối hòa giải và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đều tuân theo trình tự pháp luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn không thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2000; Điều 11, Điều 12; Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Liều Thị L và anh Lý Sùng P, sinh ngày 01/01/1990.

Về con chung: Đề nghị xử giao cháu Lý Thị C, sinh ngày 02/6/2009; Lý Thị G, sinh ngày 28/10/2011 và Lý Mạnh H, sinh ngày 22/02/2014 cho chị Liều Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Lý Sùng P không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Do chị Liều Thị L không đề nghị giải quyết, nên đề nghị không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Đề nghị tuyên nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các đương sự theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Chị Liều Thị L có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giải quyết vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" với anh Lý Sùng P (đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai). Căn cứ vào khoản 7 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì quan hệ pháp luật là "Hủy kết hôn trái pháp luật, tranh chấp về nuôi con khi hủy kết hôn trái pháp luật", vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Nguyên đơn chị Liều Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Lý Sùng P đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Liều Thị L và anh Lý Sùng P là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; điểm b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Năm 2007, chị Liều Thị L và anh Lý Sùng P tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán tại địa phương và về chung sống với nhau. Chị Liều Thị L và anh Lý Sùng P có thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn với

nhau vào ngày 11/01/2007 tại UBND xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Tuy nhiên, tại thời điểm đăng ký kết hôn, do có sự nhầm lẫn nên anh có khai nhầm tên đệm và năm sinh của anh thành Lý A P, sinh ngày 01/01/1988, thực tế họ tên đúng của anh là Lý Sùng P, sinh ngày 01/01/1990. Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai khẳng định anh Lý Sùng P, sinh ngày 01/01/1990 có vợ là Liều Thị L, sinh ngày 01/01/1990 và 03 người con chung là Lý Thị C, sinh ngày 02/6/2009; Lý Thị G, sinh ngày 28/10/2011 và Lý Mạnh H, sinh ngày 22/02/2014. Còn tại sao có sự khác nhau về tên đệm, tuổi của anh Lý Sùng P trong hồ sơ đăng ký kết hôn được lưu trữ tại Ủy ban nhân dân xã thì Ủy ban nhân dân xã cho biết tại thời điểm thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân xã căn cứ vào các tài liệu, lời khai do người dân cung cấp để thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn theo đúng quy định, việc có sự thay đổi về tên đệm, tuổi như thế nào về sau này thì Ủy ban nhân dân xã không biết.

Qua xác minh tại Công an xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai cho biết anh Lý Sùng P, sinh ngày 01/01/1990 có bố đẻ là Lý A L, sinh năm 1944 (đã chết năm 2008), mẹ đẻ là Thào Thị M, sinh năm 1946, có vợ là Liều Thị L, sinh năm 1990 và 03 người con là Lý Thị C, sinh ngày 02/6/2009; Lý Thị G, sinh ngày 28/10/2011 và Lý Mạnh H, sinh ngày 22/02/2014. Ngoài ra trên địa bàn xã không có người nào tên là Lý A P, sinh ngày 01/01/1988. Có thể xác định, anh Lý Sùng P, sinh ngày 01/01/1990 theo căn cước công dân, sổ hộ khẩu gia đình và anh Lý A P, sinh ngày 01/01/1988 trong sổ đăng ký kết hôn năm 2007 được lưu trữ tại UBND xã T là một người.

Như vậy, tại thời điểm đăng ký kết hôn anh Lý Sùng P, sinh ngày 01/01/1990 mới 17 tuổi 10 ngày, chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân gia đình năm 2000. Việc kết hôn giữa chị Liều Thị L và anh Lý Sùng P là trái pháp luật.

Sau khi kết hôn, chị Liều Thị L và anh Lý Sùng P chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2022 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Liều Thị L là do anh Lý Sùng P thường xuyên đi làm thỉnh thoảng mới về nhà, khi về nhà thì không quan tâm đến vợ con đồng thời chị cho rằng anh Lý Sùng P có quan hệ ngoài luồng với người phụ nữ khác, nên vợ chồng trở lên xa cách, không tìm được tiếng nói chung thường xuyên bất đồng quan điểm sống, cách nuôi dạy con chung cũng như xây dựng kinh tế gia đình. Kể từ khi phát sinh mâu thuẫn giữa chị và anh Lý Sùng P cũng đã nhiều lần hòa giải, hàn gắn nhưng đều không có kết quả. Đến cuối năm 2022 thì chị và anh Lý Sùng P đã sống ly thân nhau, từ đó cho đến nay giữa chị và anh Lý Sùng P không có biện pháp nào để hàn gắn hạnh phúc gia đình, hai bên không còn quan tâm thăm hỏi đến nhau. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị đã thực sự trầm trọng, không khắc phục được nên chị Liều Thị L yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý Sùng P. Căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của luật Hôn nhân và gia đình thì trường hợp tại thời điểm đăng ký kết hôn hai bên không có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nhưng sau đó có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại

Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình thì nếu một bên yêu cầu xin ly hôn còn bên kia không có yêu cầu thì Tòa án quyết định hủy việc kết hôn trái pháp luật. Như vậy, trong vụ án này, tại thời điểm xin ly hôn, hôn nhân giữa chị Liều Thị L và anh Lý Sùng P đã đủ điều kiện để xác định đó là cuộc hôn nhân hợp pháp. Chị Liều Thị L xin được ly hôn với anh Lý Sùng P và phía anh Lý Sùng P không có yêu cầu gì. Vì vậy, xét thấy yêu cầu đề nghị ly hôn của chị Liều Thị L là có căn cứ, cần tuyên Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Liều Thị L và anh Lý Sùng P theo sổ đăng ký kết hôn năm 2007, số vào sổ số 02 ngày 11/01/2007 của UBND xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 10, 12 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 là phù hợp.

[3]. Về con chung: Chị Liều Thị L và anh Lý Sùng P có ba người con chung là Lý Thị C, sinh ngày 02/6/2009; Lý Thị G, sinh ngày 28/10/2011 và Lý Mạnh H, sinh ngày 22/02/2014, cả ba cháu đều khỏe mạnh và phát triển bình thường, hiện đang ở cùng chị Liều Thị L tại Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả ba cháu đến tuổi trưởng thành. Trong quá trình giải quyết vụ án chị Liều Thị L đã cung cấp cho Tòa án chứng cứ, chứng minh công việc hiện nay của chị là lao động tự do, mức thu nhập bình quân từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng/ngày. Anh Lý Sùng P không cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ nào. Vì vậy để đảm bảo cuộc sống ổn định của các cháu, xuất phát từ lợi ích mọi mặt của các cháu và nguyện vọng của các cháu. Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cả 03 cháu Lý Thị Cúng, Lý Thị Giàng và Lý Mạnh Hùng cho chị Liều Thị L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Chị Liều Thị L không yêu cầu anh Lý Sùng P phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết;

[4].Về tài sản chung: Chị Liều Thị L xác nhận trong thời gian chung sống anh chị không có tài sản chung, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5]. Về công nợ chung: chị Liều Thị L xác nhận trong thời gian chung sống anh chị không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Còn đối với anh Lý Sùng P không đến Tòa án cũng như không có văn bản trình bày ý kiến gì tại Tòa án do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6]. Về án phí: Chị Liều Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 7 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228, điểm b khoản 1 Điều 238; Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điểm a khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2000; Điều 10, Điều 11; Điều 12; Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/ Về quan hệ hôn nhân: Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Liều Thị L và anh Lý Sùng P, sinh ngày 01/01/1990 tại sổ đăng ký kết hôn năm 2007, số vào sổ số 02 ngày 11/01/200 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Chị Liều Thị L và anh Lý Sùng P phải chấm dứt quan hệ vợ chồng.

2/ Về con chung: Xử giao cháu Lý Thị C, sinh ngày 02/6/2009; Lý Thị G, sinh ngày 28/10/2011 và Lý Mạnh H, sinh ngày 22/02/2014 cho chị Liều Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Lý Sùng P không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Lý Sùng P có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3/ Về án phí: Chị Liều Thị L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo biên lai số 0002866 ngày 16/10/2024. Chị Liều Thị L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện Bát Xát (02);
- UBND xã T, huyện B;
- Đương sự (2);
- Chi cục THADS Bát Xát;
- Lưu HS, TA, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát (02);
- UBND TT Bát Xát;
- Đương sự (2)
- Chi cục THADS Bát Xát;
- Lưu HS, TA, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thu Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát (02);
- UBND TT Bát Xát;
- Đương sự (2)
- Chi cục THADS Bát Xát;
- Lưu HS, TA, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thu Hằng